TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 147/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn*: ông Hồ Sỹ H, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn Đ, xã C, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 03/11/2020 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị (nay là Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Quảng Trị).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Sỹ H và bà Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* ông Hồ Sỹ H và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn;

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 chung là cháu Hồ Bảo A, sinh ngày 10/10/2021. Các bên thỏa thuận giao cháu Hồ Bảo A cho bà Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ông Hồ Sỹ H có nghĩa vụ cấp dưỡng

nuôi con 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 6 năm 2026 cho đến khi cháu Hồ Bảo A đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền chậm thi hành, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* bà Nguyễn Thị L thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002025 ngày 06/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 5, Quảng Trị;
- UBND xã Cam Lộ;
- Đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Khánh Phương